

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27/12/2021

V/v T/c Hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Hồ Bá Võ

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Bích H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số 165/2021/TLST- HNGĐ ngày 29/10/2021 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/11/2021, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Nguyễn Thị L. Sinh năm 1987.

Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: xóm Tân Nhân (xóm 5 cũ), xã Tân THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Tầng 3, số 15, ngõ 175, đoạn 2, đường Trung Viên, quận Trung Lịch, Tp Đào Viên, Đài Loan. Vắng mặt.

***Bị đơn:*** Anh Phan Văn H. Sinh năm 1984.

Địa chỉ: xóm Tân Nhân (xóm 5 cũ), xã Tân THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An. Hiện đang làm việc tại: Đài Loan. Vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Trần Thị Y, sinh năm 1944.

Địa chỉ: xóm Tân Nhân (xóm 5 cũ), xã Tân THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn xin ly hôn và bản tự khai đề ngày 12/10/2021, chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Phan Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An vào

ngày 24/02/2010. Đến tháng 4/2014, chị đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan làm ăn, do xa cách nên vợ chồng đã nảy sinh mâu thuẫn. Tháng 4/2017 chị về nước, tình cảm vợ chồng không Hn gắn được mà càng thêm mâu thuẫn. Tháng 7/2017 chị trở lại Đài Loan làm việc. Từ đó đến nay vợ chồng không gặp nhau, không liên lạc gì với nhau. Anh H hiện cũng đi Đài Loan, nhưng chị không biết cụ thể anh ở đâu và không liên lạc gì. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phan Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có con chung là cháu Phan Thị Phương Thảo, sinh ngày 24/4/2011, cháu Thảo hiện đang ở với ông bà nội. Nếu ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi con cho đến khi trưởng tHnh và không yêu cầu anh Phan Văn H cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung vợ chồng: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị L đã có đơn xin xét xử vắng mặt gửi Tòa án, toàn bộ ý kiến giữ nguyên như trong đơn khởi kiện, bản tự khai chị L đã gửi cho Tòa án.

Về phía anh Phan Văn H: Sau khi thụ L vụ án, Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; Thông báo thụ L vụ án, yêu cầu anh Phan Văn H có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xét xử...cho anh H thông qua bà Trần Thị Y là mẹ của anh H; thực hiện thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật, nhưng hiện tại anh H vắng mặt không có L do. Theo trình bày của bà Trần Thị Y thì anh H đang làm việc ở Đài Loan, có điện thoại về cho bà, nhưng bà không biết địa chỉ hiện tại anh H ở đâu. Bà đã thông báo cho anh H việc chị L yêu cầu ly hôn, anh H đồng ý với việc ly hôn và đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, trong thời gian anh H ở nước ngoài thì nhờ bà Y chăm sóc. Bà Trần Thị Y nuôi cháu Thảo từ khi ba tuổi nhưng bà không yêu cầu chị L, anh H tiền công chăm sóc cháu. Cháu Phan Thị Phương Thảo có nguyện vọng được ở với bố và bà nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung khởi kiện của chị Nguyễn Thị L, cho chị L được ly hôn với anh Phan Văn H; giao con chung của vợ chồng cho chị L nuôi dưỡng đến khi trưởng tHnh; dành quyền khởi kiện về cấp dưỡng, chia tài sản cho các đương sự khi có yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L hiện đang ở Đài Loan. Bị đơn là anh Phan Văn H có địa chỉ trước khi đi nước ngoài tại xóm Tân Nhân (xóm 5) xã Tân THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An, anh H hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[1] Thủ tục tố tụng: Anh Phan Văn H hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi văn bản cho bà Trần Thị Y, mẹ đẻ anh H, đề nghị bà Ý thông báo cho anh H biết về yêu cầu khởi kiện của chị L và cung cấp địa chỉ của anh H hiện nay nhưng bà Y không cung cấp được. Tòa án cũng đã niêm yết các văn bản tố tụng bao gồm thông báo về việc thụ L vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, giấy triệu tập phiên tòa, tại nơi cư trú của anh H trước khi đi nước ngoài. Theo xác nhận của địa phương và xác minh bà Trần Thị Y, thì anh Phan Văn H có hộ khẩu tại xã Tân THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An, đã đi nước ngoài, hiện không sinh sống tại địa phương. Tòa án đã niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ hai lần đối với anh H, tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho bà Ý, nhưng các đương sự vắng mặt không có L do. Vụ án thuộc trường hợp không thể hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến Hnh xét xử vụ án vắng mặt các đương sự

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, nhận thấy, chị L và anh Phan Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2010. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Từ năm 2017 đến nay, vợ chồng không còn liên hệ với nhau nên mâu thuẫn vợ chồng không giải quyết được. Chị L thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn xin ly hôn, thông qua gia đình anh H thể hiện ý kiến đồng ý ly hôn với chị L.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh H không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt, vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L. Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Phan Văn H.

[2.2] Về con chung: Chị L và anh Phan Văn H có 01 con chung là cháu Phan Phương Thảo, sinh ngày 24/4/2011. Cháu Thảo hiện tại đang sống cùng với bà Trần Thị Y. Xét thấy, anh H và chị L hiện đều đang ở nước ngoài. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và thông qua gia đình anh H muốn giao con cho anh nuôi dưỡng, cháu Thảo có nguyện vọng được ở với bố và bà nội, bà Trần Thị Y có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu. Tuy nhiên, căn cứ quy định của Luật hôn nhân và gia đình về nghĩa vụ của cha mẹ đối với con cái, trong điều kiện anh H đang ở nước ngoài nhưng không cung cấp được địa chỉ cụ thể, mặc dù biết được yêu cầu khởi kiện của chị L cũng như yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ của Tòa án. Vì vậy, cần giao con chung cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thảo. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

Về việc nuôi cháu Thảo, bà Trần Thị Y là người trực tiếp quản L, chăm sóc cháu từ nhỏ đến nay nhưng không yêu cầu anh H, chị L phải thanh toán các khoản chi phí chăm sóc hai cháu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về cấp dưỡng: Hiện nay chị L chưa yêu cầu và anh H chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu giải quyết, anh Phan Văn H cũng chưa có ý kiến, vì vậy Tòa án không xem xét. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn theo quy định.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 469 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L.

[1]. Quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn H được ly hôn.

[2]. Nuôi con chung:

[2.1]. Giao con chung là cháu Phan Phương Thảo, sinh ngày 24/4/2011 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.2]. Cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự chưa có ý kiến nên Tòa án không xem xét. Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

[3] Án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011521, ngày 27/10/2021.

[4]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn như sau:

Bà Trần Thị Y vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Chị Nguyễn Thị L, Anh Phan Văn H đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Cường**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồ Cảnh**

**Hồ Bá Võ**

**Trần Quốc Cường**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồ Cảnh    Nguyễn Thị Hoa**

**Trần Quốc Cường**